

Số: 202/BC-UBND

Quảng Trị, ngày 23 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh. Quán triệt phương châm hành động của Chính phủ: “Đoàn kết, kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển” và của tỉnh là “Trách nhiệm, kỷ cương - Thích ứng an toàn - Thúc đẩy tăng trưởng”; với quyết tâm phấn đấu đạt mức cao nhất kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; ngay từ đầu năm, cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong toàn tỉnh đã nỗ lực phấn đấu thực hiện đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Ủy ban nhân tỉnh đã ban hành các chương trình hành động, kế hoạch hành động và chương trình công tác trọng tâm với các giải pháp quyết liệt để tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương; chủ động triển khai linh hoạt, đồng bộ và hiệu quả nhiều giải pháp nhằm phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội¹.

Tuy nhiên, tình hình tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn và bất lợi do dịch bệnh Covid-19 với biến thể mới Omicron diễn biến phức tạp, số ca bệnh tăng cao đã ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân; tác động tiêu cực từ cuộc chiến tranh Nga - Ucraina đến thị trường năng lượng và hoạt động thương mại, đầu tư toàn cầu; giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao; thời tiết cực đoan, dị thường gây lũ lụt trái mùa làm thiệt hại nặng cho vụ Đông Xuân,... nên việc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gặp nhiều thách thức. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh trong 9 tháng đầu năm của tỉnh cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp tuy bị thiệt hại nặng nề do thiên tai gây ra nhưng UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo kịp thời, quyết liệt nhiều biện pháp khắc phục và khai thác tốt các dư địa nên về cơ bản, đã có những tín hiệu tích cực hơn.

Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt 9 tháng đầu năm ước đạt hơn 55.344 ha, vượt 3,8% so với kế hoạch năm, trong đó diện tích lúa ước đạt hơn

¹ Ban hành Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Kết luận số 175-KL/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 08/4/2022 về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Trị đến năm 2023.

50.838 ha, vượt 4,2% kế hoạch năm. Sản lượng lương thực ước đạt 25,67 vạn tấn, đạt 98,7% kế hoạch năm. Thực hiện chuyển đổi gần 170 ha từ đất lúa thiếu nước sang các cây trồng cạn đạt 57% kế hoạch năm. Năng suất các loại cây công nghiệp có lợi thế như cà phê, hồ tiêu và cao su đều đạt cao hơn so với cùng kỳ năm 2021². Chăn nuôi phát triển ổn định³; tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước thực hiện 40.500 tấn, đạt 82,6% kế hoạch năm, tăng 34,1% so với cùng kỳ. Công tác tiêm phòng được triển khai theo đúng kế hoạch⁴. Diện tích trồng rừng tập trung thực hiện 6.819 ha, đạt 97,4% kế hoạch; sản lượng gỗ đạt 929.356 m³, vượt 3,3% kế hoạch năm. Dự ước sản lượng thủy sản đạt 29.200 tấn, bằng 96,7% so với cùng kỳ và 77,9% so với kế hoạch⁵.

1.2. Công nghiệp - Xây dựng

Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 14,06% so với cùng kỳ năm 2021⁶, chủ yếu nhờ công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng rất cao do có 17 dự án điện gió mới đi vào vận hành cuối năm 2021. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng cao so với cùng kỳ năm trước⁷. Công tác quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng tiếp tục được tăng cường. Đã chú trọng kiểm tra trong quá trình thi công và kiểm tra công tác nghiệm thu, cũng như công bố kịp thời các định mức, đơn giá, chỉ số giá xây dựng⁸.

1.3. Thương mại - Dịch vụ

Tính từ đầu năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 20.006,8 tỉ đồng, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước⁹. Hoạt động kinh doanh vận tải sôi động trở lại; doanh thu vận tải ước tính đạt 1.528,54 tỉ đồng, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước. Số lượt khách vận chuyển ước tính đạt 5.425,6 nghìn hành khách, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động kinh doanh lưu trú và du lịch lữ hành có những tín hiệu tích cực; khách lưu trú đạt

² Cây cà phê có diện tích 4.079,3 ha, trong đó có 3.885,11 ha cho sản phẩm, dự kiến năng suất cà phê nhân ước đạt 12 tạ/ha, cao hơn 1,8 tạ/ha so với năm 2021. Cây hồ tiêu có diện tích 2.197,23 ha, cây hồ tiêu kinh doanh hiện ở thời kỳ sau thu hoạch, năng suất trung bình ước đạt trên 12 tạ/ha, cao hơn 05 tạ/ha so cùng kỳ năm trước. Cây cao su có diện tích 18.803 ha, trong đó diện tích cao su cho sản phẩm 14.223,17 ha; giá mù bình quân 10.000-11.000 đồng/kg mù nước, cao hơn 2.000-3.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

³ Đàn trâu 20.730 con, giảm 0,15% so với cùng kỳ; đàn bò 56.850 con, tăng 2,25%; đàn lợn có 187.500 con, tăng 11,48%; đàn gia cầm ước đạt 3.797.00 con, tăng 5,5%

⁴ Đến 11/8/2022, đã tiêm vắc xin kép lợn được 11.030 liều; LMLM trâu, bò được 1.325 liều; vắc xin đại chó được 144 liều; VDNC trâu, bò được 23.675 liều; vắc xin cúm gia cầm được 109.961 lượt con.

⁵ Trong đó: sản lượng khai thác đạt ước đạt 22.800 tấn, bằng 97% so với cùng kỳ năm trước và đạt 83,7% so với kế hoạch năm; sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 6.400 tấn, bằng tăng 3,3% so với cùng kỳ 2021 và bằng 62,4% so với kế hoạch năm.

⁶ Trong đó: ngành khai khoáng tăng 3,33%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,03%; sản xuất và phân phối điện tăng 61,52%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,03%.

⁷ Như: điện sản xuất tăng 110,46%; dăm gỗ tăng 46,61%; gỗ cưa hoặc gỗ xẻ tăng 26,26%; săm dùng cho xe máy, xe đạp tăng 22,42%; điện thương phẩm tăng 16,81%. Bên cạnh đó, một số sản phẩm giảm như: đá xây dựng giảm 23,78%; gạch xây dựng bằng đất sét nung giảm 27,78%; phân hóa học giảm 30,44%; tấm lợp fibrôximăng giảm 39,39%; thủy hải sản chế biến giảm 45,69%.

⁸ Ban hành Quyết định số 4543/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc công bố đơn giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 về việc Công bố đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

⁹ Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính đạt 16.122,95 tỉ đồng, tăng 12,64%; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước tính đạt 2.738,12 tỉ đồng, tăng 26,28% so với cùng kỳ năm trước; bao gồm: doanh thu dịch vụ lưu trú 98,5 tỉ đồng, tăng 71,11%; doanh thu dịch vụ ăn uống 2.639,62 tỉ đồng, tăng 25,06%; doanh thu du lịch lữ hành ước tính đạt 2,64 tỉ đồng, tăng 74,15%; doanh thu dịch vụ khác ước tính đạt 1.143,1 tỉ đồng, tăng 22,63%.

gần 400.000 lượt, tăng 66,1%; số ngày khách lưu trú đạt hơn 297.900 ngày khách, tăng 143,6%, khách du lịch theo tour đạt 851 lượt khách, tăng 60,23%.

1.4. Về tài chính, ngân hàng, thị trường, giá cả

Huy động vốn trên địa bàn ước 29.649 tỉ đồng, giảm 1,64% nhưng tổng dư nợ cho vay đạt 49.668 tỉ đồng, tăng 13,5% so với cuối năm 2021; nợ xấu 368 tỉ đồng, chiếm 0,74% tổng dư nợ.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 20/9/2022 đạt 3.567 tỷ đồng, đạt 86% dự toán địa phương, đạt 104% dự toán Trung ương và bằng 89% cùng kỳ năm 2021. Trong đó: thu nội địa là 3.053 tỷ đồng, đạt 87% dự toán địa phương, đạt 110% dự toán Trung ương và bằng 113% cùng kỳ năm 2021; thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu: 474 tỷ đồng, đạt 73% dự toán địa phương, đạt 73% dự toán Trung ương và bằng 37% so với cùng kỳ 2021.

Kim ngạch XNK đạt hơn 595 triệu USD, giảm 32% so cùng kỳ năm trước, trong đó: kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 204,8 triệu USD, tăng 26,8%; kim ngạch nhập khẩu đạt hơn 390 triệu USD, giảm 45,3%.

1.5. Về đầu tư

Lãnh đạo tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương vào cuộc tích cực, quyết liệt để vận động, thu hút, kêu gọi và làm việc với các nhà đầu tư chiến lược về các dự án đầu tư trọng điểm; tiếp tục triển khai xúc tiến đầu tư thông qua các hoạt động ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội¹⁰. Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương để xúc tiến, khởi công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số dự án quan trọng¹¹. Chỉ đạo rà soát tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, trọng điểm du lịch, các dự án chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh... Tổ chức lựa chọn khánh thành và khởi công các công trình trọng điểm chào mừng kỷ niệm 50 năm giải phóng tỉnh Quảng Trị.

Triển khai kịp thời các chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng chỉ đạo của Chính phủ; UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết theo đúng quy định và chủ động ban hành các Quyết định, Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng thẩm quyền¹².

Từ đầu năm đến nay đã có 25 dự án được cấp phép đầu tư với tổng vốn đầu tư 587,24 tỉ đồng; trong đó có một số dự án có quy mô đầu tư tương đối

¹⁰ Giới thiệu địa điểm, khảo sát thực địa, cung cấp thông tin và các tài liệu có liên quan, hướng dẫn thủ tục đầu tư cho 09 nhà đầu tư đến tìm kiếm cơ hội đầu tư tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đoàn công tác của tỉnh nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm về thu hút đầu tư các dự án trọng điểm tại tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Nam; Tham dự Hội nghị Meet Quảng Trị 2022 tại TP Hồ Chí Minh; hỗ trợ Tổ hợp nhà đầu tư: T&T - HEC - KOGAS - POSKO tổ chức Lễ khởi công hợp phần kỹ thuật Dự án Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng tại KKT Đông Nam Quảng Trị; Liên danh nhà đầu tư: VSIP - Amata - Sumitomo tổ chức Lễ khởi động dự án KCN Quảng Trị; Công ty cổ phần KLG tổ chức khởi công dự án Khu dịch vụ và sản xuất rượu gạo Kim Long Giao.

¹¹ Cảng hàng không Quảng Trị; Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông - Tây; Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Quốc lộ 1A đến Cửa Việt Khu công nghiệp tỉnh Quảng Trị VSIP,...

¹² Thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp tỉnh và cấp huyện; trình HĐND đã thông qua các Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương của 03 Chương trình MTQG; quy định cơ chế huy động nguồn lực và lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình MTQG và giữa các Chương trình MTQG với các chương trình dự án; phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các Chương trình MTQG và giao bổ sung dự toán thu chi ngân sách địa phương nguồn TW bổ sung có mục tiêu thực hiện các Chương trình MTQG năm 2022.

lớn¹³. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn (giá hiện hành) ước tính đạt 20.170,41 tỷ đồng, đạt 84% so với kế hoạch năm. So với cùng kỳ năm 2021, tổng vốn đầu tư toàn xã hội giảm, nguyên nhân chủ yếu là do vốn đầu tư của khu vực tư nhân giảm¹⁴.

1.6. Phát triển doanh nghiệp

Từ đầu năm đến 20/9/2022, đã có 368 doanh nghiệp và 143 đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký gần 3.612 tỉ đồng, tăng 23% về số doanh nghiệp đăng ký so với cùng kỳ năm 2021. Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đến thời điểm này là: 3.720 doanh nghiệp. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 222 doanh nghiệp, tăng 33%; số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 136 doanh nghiệp, tăng 9% với cùng kỳ năm 2021. Số hồ sơ nộp bằng hình thức dịch vụ công mức độ 4 là 569 hồ sơ, đạt tỉ lệ số hóa 100%.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Lao động, Thương binh và xã hội

Công tác giải quyết việc làm được quan tâm; từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 13.865 lượt lao động¹⁵ vượt kế hoạch đề ra; tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp 7.215 người. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng¹⁶. Kịp thời tổ chức đưa, đón điều dưỡng tập trung người có công, thân nhân người có công với cách mạng¹⁷. Rà soát đối tượng chính sách người có công là người dân tộc thiểu số¹⁸. Tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, tổng kinh phí đã hỗ trợ các chương trình trên 78,5 tỉ đồng¹⁹. Tích cực triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững. Tỉ lệ hộ nghèo của toàn tỉnh đầu năm là 10,44%; tỉ lệ hộ cận nghèo là 5,57%. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 2022-2025²⁰. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống mại dâm; phòng, chống mua bán người; cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Tăng cường chỉ đạo công tác bảo vệ trẻ em, công tác bình đẳng giới.

2.2. Y tế

¹³ Như: Dự án Trang trại nuôi heo công nghệ cao quy mô 2.500 heo nái của Công ty CP đầu tư Trang trại Tuấn Lộc với tổng vốn đầu tư 72,05 tỉ đồng; dự án Nhà máy chế biến lúa, gạo hữu cơ Quảng Trị với mức đầu tư 80 tỉ đồng. Tổng số dự án FDI đã chấp thuận chủ trương đầu tư, có hiệu lực đến nay là 19 dự án với tổng vốn đăng ký là 2.484,52 triệu USD.

¹⁴ Năm 2021 có 17 dự án điện gió gấp rút hoàn thành, kịp đưa vào vận hành trước 01/11/2021 để được hưởng giá điện ưu đãi nên tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt cao.

¹⁵ Trong đó: việc làm trong tỉnh: 6.156 lượt lao động; việc làm ngoài tỉnh: 5.129 lượt lao động; 1.724 lao động làm việc ở nước ngoài, trong đó xuất khẩu lao động các nước 1.724 lao động.

¹⁶ Thụ lý và giải quyết giải quyết 314 hồ sơ người có công với cách mạng.

¹⁷ Tính đến nay (8/2022) đã tổ chức thực hiện điều dưỡng tập trung cho 358 người có công, thân nhân người có công với cách mạng.

¹⁸ Tỉnh Quảng Trị hiện có 2.029 đối tượng chính sách người có công là người dân tộc thiểu số.

¹⁹ Trong đó: số người lao động được hỗ trợ: 43.903 người, với số tiền là 30.107 triệu đồng; số đơn vị sử dụng lao động được hỗ trợ: 11.510 đơn vị, với số tiền 32.738 triệu đồng; số người dân được hỗ trợ: 12.113 người, với số tiền là 15.667 triệu đồng.

²⁰ Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh, theo đó toàn tỉnh phát sinh 187 hộ nghèo và 149 hộ cận nghèo, nâng tổng số hộ nghèo toàn tỉnh lên thành 18.904 hộ, chiếm tỉ lệ 10,55% (tăng 0,11%); 10.133 hộ cận nghèo, chiếm tỉ lệ 5,65% (tăng 0,08%).

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh đang được kiểm soát²¹; tiếp tục triển khai tiêm chủng vắc xin Covid-19 theo kế hoạch²². Hầu hết các loại bệnh dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh đều giảm, riêng sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng tăng mạnh²³; không có trường hợp tử vong do bệnh dịch. UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành y tế chủ động tăng cường công tác giám sát, phòng chống dịch bệnh đậu mùa khỉ, không để dịch xâm nhập vào địa bàn tỉnh. Từ đầu năm đến nay, xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm ở huyện Đakrông, làm chết 02 người; 01 trường hợp tử vong do bệnh dại; phát hiện mới 15 trường hợp nhiễm HIV, 02 trường hợp chuyển sang AIDS và 03 trường hợp HIV tử vong. Mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố, cơ sở vật chất, kỹ thuật được quan tâm đầu tư²⁴. Đội ngũ cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh được tăng cường về số lượng và chất lượng chuyên môn²⁵. Duy trì tốt hoạt động khám, chữa bệnh tại các đơn vị khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng đầy đủ đạt 65%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,3%. Đến nay, đã có 124/125 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, đạt tỷ lệ 99,2%²⁶.

2.3. Giáo dục và đào tạo

Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Hoàn thành chương trình và kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh, tổng kết năm học 2021- 2022; triển khai tốt năm học mới 2022-2023, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ, giáo trình để áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới²⁷. Quy mô, mạng lưới trường, lớp học tiếp tục được tổ chức, sắp xếp lại từng bước hợp lý, đúng với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo²⁸. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục được quan tâm; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 46,9%²⁹. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em”, đã trao tặng 650 máy tính bảng cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Công tác huy động học

²¹ Từ đầu năm đến 14/9/2022 toàn tỉnh có 83.238 trường hợp mắc Covid-19, 50 trường hợp tử vong.

²² Kết quả tiêm chủng đến ngày 05/9/2022: Số người từ 18 tuổi trở lên đã hoàn thành liều cơ bản là 437.094 người, đạt 98,6%; tiêm mũi nhắc lại lần 1 là 333.273 người, đạt 75,18%; tiêm mũi bổ sung là 49.676 người, đạt 11,2%; tiêm mũi nhắc lại lần 2 là 55.521 người, đạt 62,2%. Tổng số người từ 12 đến dưới 18 tuổi là 62.586 người; đã hoàn thành mũi cơ bản là 61.254 người, đạt 97,87%; tiêm mũi nhắc lại lần 1 là 24.851 người, đạt 39,71%. Tổng số trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là 80.280 người; được tiêm mũi 1 là 50.875 người, đạt 63,37%; tiêm 02 mũi là 35.011 người, đạt 43,61%.

²³ Sốt xuất huyết 594 trường hợp, tăng 12 lần so với năm 2021; tay chân miệng 98 trường hợp, tăng 2 lần so với năm 2021.

²⁴ Toàn tỉnh có 146 cơ sở y tế có chức năng khám chữa bệnh (20 Bệnh viện và Phòng khám đa khoa khu vực; 125 trạm y tế xã, phường, thị trấn; 01 trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh); có 2.200 giường bệnh (không kể trạm xá).

²⁵ có 3.120 cán bộ ngành y, tăng 0,22% so với cùng kỳ năm trước (trong đó có 696 bác sĩ trở lên, tăng 6,26%); có 251 cán bộ ngành dược, tăng 2,87%

²⁶ Các chỉ tiêu cơ bản khác: Tỉ suất tử vong trẻ em dưới 05 tuổi: 5,5‰ (KH <7‰); tỉ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi: 4,4‰ (KH <5,5‰); tỉ số tử vong mẹ/100.000 trẻ đẻ sống bằng 0, đạt KH. Tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo thể cân nặng/tuổi: Chưa có kết quả điều tra 30 cụm.

²⁷ Ban hành Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

²⁸ Toàn tỉnh hiện có 399 cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (378 trường công lập và 21 trường tư thục).

²⁹ Trong đó: Mầm non có 87/147 trường, đạt tỉ lệ 59,18%; Tiểu học có 31/67 trường đạt tỉ lệ 46,27%; TH&THCS có 31/80 trường, đạt tỉ lệ 38,75%; THCS có 16/42 trường, đạt tỉ lệ 38,10%; THPT có 7/24 trường, đạt tỉ lệ 29,17%; THCS&THPT có 0/7 trường.

sinh đến trường, phổ cập giáo dục - xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực. Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 1³⁰.

2.4. Hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tổ chức rất thành công Chương trình hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng năm 2022 để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, giàu ý nghĩa³¹... Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng văn hóa cơ sở, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và gia đình. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích xếp hạng quốc gia đặc biệt, lập hồ sơ các di tích, tiêu biểu³², bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa³³.

Thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động. Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, giai đoạn 2021-2030” thu hút sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân. Quan tâm công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng vận động viên; tập trung các môn thể thao thành tích cao có thế mạnh của tỉnh. Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở và một số nội dung trong khuôn khổ chương trình Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ VIII, phối hợp tổ chức thành công một số sự kiện văn hóa, thể thao cấp quốc gia tại tỉnh.

Triển khai chương trình thí điểm sản phẩm du lịch đêm tại di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị, Bến thả hoa và tham quan phố đi bộ thị xã Quảng Trị; Chương trình thí điểm sản phẩm du lịch đêm tại di tích quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải. Tăng cường quảng bá, xúc tiến, liên kết du lịch.

3. Về thông tin truyền thông

Mạng lưới bu chính viễn thông luôn đảm bảo an toàn an ninh, thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Đảng, chính quyền các cấp trong dịp lễ, tết và các ngày lễ lớn của tỉnh. Hạ tầng viễn thông³⁴; hạ tầng bu chính³⁵, hạ tầng phát

³⁰ Tiểu học: có 2/125 xã đạt Mức độ 2; 123/125 xã đạt Mức độ 3, 10/10 huyện đạt mức độ 3. THCS: có 6 xã đạt Mức độ 1, 22 xã đạt Mức độ 2, 97 xã đạt Mức độ 3, 03 huyện đạt Mức độ 1, 03 huyện đạt Mức độ 2, 04 huyện đạt Mức độ 3.

³¹ Lễ phát động Cuộc thi sáng tác biểu tượng “Ước nguyện Hòa Bình” Quảng Trị 2022; Lễ kỷ niệm 115 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn; Lễ kỷ niệm 50 năm giải phóng tỉnh Quảng Trị và 50 năm sự kiện 81 ngày đêm Thành Cổ Quảng Trị; Lễ Thượng cờ Thống nhất non sông; Lễ kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh liệt sĩ,...

³² Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Hệ thống các công trình khai thác nước cổ vùng Quảng Trị; lập hồ sơ quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải và Cảng Quân sự Đông Hà; Lập quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Địa đạo Vịnh Mốc và Hệ thống làng hầm Vĩnh Linh; di tích quốc gia Hệ thống các công trình khai thác nước cổ Gio An. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm năm 1972...

³³ Trình Bộ VH,TT&DL hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể Hồ già gạo ghi danh vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể truyền thống tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2030”; Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Bài Chòi Trung Bộ Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2023”.

³⁴ Đến nay, mạng Internet băng rộng cố định đã triển khai cung cấp dịch vụ tới trung tâm 125/125 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

³⁵ Toàn tỉnh hiện có 215 điểm cung cấp dịch vụ bu chính, trong đó: 86 bu cục cấp 2, 3 và điểm phục vụ, 01 bu cục Hệ 1; 114/125 xã, phường có điểm BĐ-VHX; 8 chi nhánh chuyên phát và kho Bu chính; 3 văn phòng đại diện; 3 thùng thư công cộng độc lập; 101/125 xã, phường, thị trấn và 9/10 huyện, thị xã, thành phố có báo đến trong ngày (trừ huyện đảo Cồn Cỏ). Bán kính phục vụ bình quân 2,381 km/1 điểm phục vụ; số dân được phục vụ 3.020 người/1 điểm phục vụ

thanh, truyền hình; mạng truyền số liệu chuyên dùng tiếp tục được đầu tư. Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tiếp tục được duy trì và khai thác hiệu quả;... Đến nay, toàn tỉnh có 1.033 DVCTT mức độ 4 trên tổng số 2.014 DVCTT được cung cấp trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước³⁶; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp³⁷ được tăng cường. Tăng cường phát triển kinh tế số, phát triển thương mại điện tử³⁸, phát triển xã hội số³⁹, hợp tác thúc đẩy chuyển đổi số⁴⁰. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực in, xuất bản, phát hành; hoạt động thông tin đối ngoại⁴¹.

4. Về khoa học và công nghệ

Công tác hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống; chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ vào quản lý, sản xuất, kinh doanh được đẩy mạnh. Triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm, các dự án khoa học và công nghệ về phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, tiềm năng, có triển vọng⁴².

Công tác quản lý nhà nước về công nghệ và thị trường công nghệ, sở hữu trí tuệ⁴³, triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp Quảng Trị nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 đạt nhiều kết quả. Ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 10/5/2022 triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng

³⁶ 100% các Sở, Ban ngành và địa phương có trang thông tin điện tử cung cấp thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hệ thống hội nghị truyền hình gồm 10 điểm được triển khai lắp đặt tại Văn phòng UBND tỉnh (điểm cầu trung tâm) và 09 Văn phòng UBND cấp huyện (điểm cầu vệ tinh). 100% xã, phường, thị trấn đã được hỗ trợ triển khai hội nghị truyền hình kết nối 2 chiều từ Chính phủ về cấp xã, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

³⁷ Tính đến ngày 20/9/2021, Cổng giao tiếp DVCTT tỉnh Quảng Trị cung cấp được 13 DVCTT mức độ 1; 786 DVCTT mức độ 2; 182 DVCTT mức độ 3 và 1.033 DVCTT mức độ 4 trong tổng số 2014 dịch vụ công trực tuyến; Cổng giao tiếp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh cũng đã kết nối với Cổng thông tin điện tử Chính phủ nhằm công khai, minh bạch thông tin tiếp nhận và xử lý hồ sơ của các tổ chức, người dân, doanh nghiệp. Cổng thông tin Khởi nghiệp tỉnh Quảng Trị đã được xây dựng, tổ chức duy trì và cung cấp thông tin tại địa chỉ <http://khoinghiiep.quangtri.gov.vn>

³⁸ Đến nay, toàn tỉnh có 43 gian hàng đã đăng ký tham gia với 142 sản phẩm được trưng bày trên Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh tại địa chỉ quangtritrade.vn; có 264 sản phẩm (bao gồm các sản phẩm nông sản, đặc sản, lương thực, thực phẩm,...) với 53 sản phẩm OCOP của 9 huyện, thị xã, thành phố (gồm 7 sản phẩm 4 sao, 46 sản phẩm 3 sao) tham gia sàn thương mại điện tử PostMart.vn...

³⁹ Đến nay, tỉ lệ người sử dụng điện thoại di động đạt 90%; Tỉ lệ người sử dụng Internet (cố định và di động) đạt 91,6%; Tỉ lệ hộ gia đình có kết nối Internet đạt 65%; Mật độ thuê bao điện thoại đạt 104,6 thuê bao/100 dân; Mật độ thuê bao Internet đạt 17,9 thuê bao/ 100 dân; Tổng số thuê bao Internet cố định đạt 116.335 thuê bao

⁴⁰ Ngày 21/4/2022, UBND tỉnh đã ký Biên bản Thỏa thuận hợp tác với Công ty Cổ phần FPT về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025

⁴¹ Triển khai xây dựng nội dung thông tin bằng các sản phẩm như: ấn phẩm, phim song ngữ Việt - Anh, tiếng Lào... để tích hợp, đăng phát, chuyển tải qua các phương tiện, thiết bị của Cụm Thông tin đối ngoại Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, Trung tâm thông tin đối ngoại tại Cửa khẩu Quốc tế La Lay và cấp, phát ấn phẩm cho du khách qua lại tại Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo...

⁴² Tiêu biểu Đề tài "Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nuôi tôm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị"; Đề tài "Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá leo Wallago attu (Bloch & Schneider, 1801)" phù hợp tại tỉnh Quảng Trị" ...

⁴³ Đã triển khai có hiệu quả các hoạt động kỉ niệm Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 26/4. Hướng dẫn 06 tổ chức/doanh nghiệp thủ tục hồ sơ đăng ký nhãn hiệu tại Cục sở hữu trí tuệ. Đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét và cấp Giấy chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Ném Như Lệ" cho Hợp tác xã Sản xuất vật liệu xây dựng và khai thác cát sạn Như Lệ...

hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030⁴⁴.

5. Tài nguyên và môi trường

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh⁴⁵; triển khai xây dựng kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025); phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cho 09/10 đơn vị cấp huyện⁴⁶. Công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đợt 1 năm 2022. Hoàn thành công tác nghiệm thu đo đạc một số xã⁴⁷; tiếp tục tổ chức đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận cho công trình đo đạc các khu vực điều chỉnh địa giới hành chính theo Nghị quyết số 31/NQ-CP của Chính phủ.

Tổ chức rà soát và đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép; phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2022, Phương án đấu giá các mỏ đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh năm 2022. Ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng khai thác trái phép khoáng sản, tài nguyên nước.

Tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định. Các hồ sơ thẩm định đều được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, rút ngắn thời gian thực hiện so với quy định, không có hồ sơ quá hạn. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật đất đai và bảo vệ môi trường đối với 19 dự án xây dựng nhà máy điện gió, thủy điện trên địa bàn huyện Hướng Hóa.

6. Công tác cải cách hành chính; thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tư pháp

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Tổ chức Hội nghị phân tích điểm các chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính (PAR, PAPI, SIPAS, PCI) năm 2021; chỉ đạo thực hiện các giải pháp cải thiện điểm các chỉ số trong năm 2022.

Ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức sở, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập 03 ban quản lý dự án chuyên ngành để thành lập Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh. Tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính tỉnh, kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II tỉnh. Chủ trương xây dựng chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã còn dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng được tăng cường; ban hành mới trên 263 văn

⁴⁴ Tiếp nhận và xử lý 12 hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm của 05 doanh nghiệp; 04 hồ sơ công bố hợp chuẩn sản phẩm của 02 doanh nghiệp...

⁴⁵ Trong 6 tháng đầu năm, đã hướng dẫn giải quyết các kiến nghị về chính sách chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng; 32 vụ việc; đặc biệt là đối với dự án đường dây 500 KV; đường dây 220 KV Đông Hà - Lao Bảo và Trạm biến áp 220 KV Lao Bảo, các dự án đường giao thông. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các dự án Khu đô thị: Bắc sông Hiếu, Nam Đông Hà GĐ3, Khu đô thị phía Đông đường Thành Cổ...

⁴⁶ Trừ huyện đảo Cồn Cỏ chưa nộp hồ sơ

⁴⁷ Các xã A Bung (Đakrông), xã Hải Phong, xã Hải Chánh (huyện Hải Lăng).

bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng theo các lĩnh vực phải công khai quy định⁴⁸, chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn theo quy định 159 người. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn; báo cáo kết quả công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản của người có chức vụ quyền hạn thuộc đối tượng phải kê khai.

Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật (Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 08/8/2022 tổ chức hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2022, Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 09/8/2022 triển khai thực hiện Đề án Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027 trên địa bàn tỉnh).

7. Công tác đối ngoại

Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 18 đoàn với 180 lượt người đi công tác, làm việc ở nước ngoài; đón tiếp 71 đoàn với 617 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh. Trong đó, có các đoàn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ; đoàn Đại sứ Israel; đoàn Phó Đại sứ Cộng hòa Cuba tại Việt Nam, Trưởng đại diện Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam, các đoàn tỉnh Savannakhet và Salavan (Lào); đại sứ Thái Lan tại Việt Nam, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam,...

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai các hoạt động ngoại giao phát triển kinh tế và các nhiệm vụ do Bộ Ngoại giao, Tỉnh ủy giao thực hiện; triển khai thực hiện Kế hoạch Hội nhập quốc tế tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 và năm 2022⁴⁹. Thực hiện tốt Kế hoạch hợp tác hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị với 02 tỉnh Savannakhet và Salavan (Lào) giai đoạn 2020-2022⁵⁰. Tổ chức thành công các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình kỷ niệm 60 năm quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào trên địa bàn tỉnh.

Công tác thông tin đối ngoại được triển khai hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển kinh tế đối ngoại và ngoại giao văn hóa của tỉnh. Tiếp tục thực hiện công tác vận động, quản lý các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài; đến nay, tỉnh đã vận động được 31 dự án, viện trợ phi dự án phi chính phủ nước

⁴⁸ Quyết định số 3749/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra tỉnh; Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 28/12/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 08/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác nội chính và cải cách tư pháp trong tình hình mới; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 26/01/2022 về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Quảng Trị năm 2022; Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 phê duyệt kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,...

⁴⁹ Phối hợp Đại sứ quán Israel tại Việt Nam tổ chức Hội nghị “Công nghệ năng lượng tái tạo Israel - Quảng Trị”; tháng 3/2022, đã tham dự Hội nghị Gặp gỡ Hàn Quốc tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trong khuôn khổ Hội nghị, đoàn công tác tỉnh Quảng Trị đã có phiên tiếp xúc bên lề với Tham tán Hàn Quốc nhằm xúc tiến các hoạt động hợp tác, giao lưu hữu nghị với các đối tác Hàn Quốc. Trong tháng 8/2022 huyện Cam Lộ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với chính quyền thành phố Cal-Nev-Ari, bang Nevada, Hoa Kỳ.

⁵⁰ Xây dựng chương trình, tổ chức đoàn công tác của Lãnh đạo tỉnh đi thăm, chúc Tết tập thể cán bộ, chiến sỹ các đồn biên phòng, nhân dân các địa phương tuyến biên giới đất liền trên địa bàn 2 huyện Đakrông và Hướng Hóa và đồn biên phòng tuyến biển, hải đảo. Nhân kỷ niệm 60 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962-05/9/2022) và 45 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977-18/7/2022), UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch hợp tác tỉnh Quảng Trị và tỉnh bạn Lào năm 2022; tổ chức đoàn cấp cao tỉnh Quảng Trị sang thăm hữu nghị các tỉnh Savannakhet, Salavan, Champasak/Lào; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động kỷ niệm “Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”.

ngoài mới phục vụ nhu cầu khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo tại địa phương với tổng giá trị cam kết trên 12 triệu USD.

8. Tình hình quốc phòng, an ninh; trật tự an toàn giao thông

Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được củng cố, tăng cường. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch. Lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác giao quân năm 2022 đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện: Gio Linh, Hải Lăng, Đakrông và Vĩnh Linh; diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, phường, thị trấn theo kế hoạch; diễn tập phòng chống thiên tai và cứu nạn cứu hộ tại huyện Vĩnh Linh.

Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 134 vụ tai nạn giao thông, làm chết 76 người, bị thương 110 người; so với cùng kỳ năm 2021 giảm 11 vụ (7,6%), giảm 03 người chết (3,8%), giảm 03 người bị thương (2,7%).

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề ra trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Kết luận số 175-KL/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Chương trình công tác trọng tâm năm 2022 của UBND tỉnh; triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022 và tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của nhân dân, nhất là phòng chống dịch bệnh Covid-19, quyết tâm không để tái diễn dịch bệnh xảy ra trên diện rộng để phục hồi và phát triển kinh tế. Chủ động kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Quán triệt và tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế và các kế hoạch khôi phục sản xuất sau thiên tai đã được UBND tỉnh ban hành. Chủ động triển khai ngay các nhiệm vụ quan trọng đã được UBND tỉnh giao, phân công cán bộ, huy động lực lượng, bám sát cơ sở để hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thúc đẩy, phục hồi sản xuất.

- Kích hoạt các nguồn lực, dự địa để phục hồi và phát triển kinh tế trên cơ sở tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế và các kế hoạch khôi phục sản xuất sau thiên tai đã được UBND tỉnh ban hành, quyết tâm bù đắp các chỉ tiêu bị sụt giảm bằng những kết quả tốt hơn trong thời gian còn lại để thực hiện hoàn thành các mục tiêu chủ yếu đã đề ra trong kế hoạch năm 2022. Quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, bảo đảm tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt từ 6,5-7%.

Đối với khu vực nông nghiệp - PTNT: Tập trung chỉ đạo, chuẩn bị tốt cho sản xuất vụ Đông và vụ Đông Xuân 2022-2023; vận động nhân dân tăng cường, mở rộng trồng trọt, tăng diện tích và sản lượng hoa màu, chăn nuôi gia súc gia cầm, nuôi trồng và đánh bắt thủy sản, bảo vệ và khai thác rừng trồng.

Đối với khu vực công nghiệp - xây dựng: Tích cực hỗ trợ chủ đầu tư các dự án năng lượng tái tạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư, sớm hoàn thành công trình đưa vào vận hành thương mại. Tiếp tục làm việc với Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời. Nhất là cơ chế chuyển tiếp cho các dự án điện gió đã có hợp đồng mua bán điện, hoàn thành công tác thi công nhưng chưa được vận hành thương mại. Hỗ trợ, giúp đỡ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn để đẩy mạnh sản xuất một số sản phẩm công nghiệp bị sụt giảm trong 9 tháng đầu năm.

Đối với khu vực thương mại, dịch vụ: Tiếp tục tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong đầu tư sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh thu hút tiêu dùng vắng lai; thu hút bán lẻ tiêu dùng; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, xuất khẩu hàng hóa; liên kết, hợp tác tìm kiếm thị trường tiêu thụ các mặt hàng thế mạnh của tỉnh; phát triển thương mại điện tử. Khuyến khích tạo điều kiện cho doanh nghiệp tổ chức chương trình khuyến mãi, giảm giá, tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, đưa hàng Việt về nông thôn. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển.

- Rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công kế hoạch năm 2022. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh (Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn nối Quốc lộ 1 với cảng Cửa Việt, Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, Đường Hùng Vương kết nối KKT Đông Nam, tuyến đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà (đoạn từ Dốc Miếu đến giao với QL.9) và triển khai thực hiện ngay 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Giải quyết nhanh thủ tục đầu tư; theo dõi, đôn đốc, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư ngoài nhà nước; tham mưu xử lý các dự án chậm, vi phạm cam kết về đầu tư.

- Tập trung hoàn thành theo đúng tiến độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào Quý IV/2022.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách nhà nước, phân đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2022. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng chế độ, chính sách quy định.

- Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch của UBND tỉnh và của từng đơn vị, địa phương về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các

cấp; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về an sinh xã hội, chăm lo nhiều hơn và tốt hơn nữa cho những người yếu thế với tinh thần “không ai bị bỏ lại phía sau”. Quan tâm hỗ trợ, động viên, giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục củng cố, tăng cường và bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./. *CS*

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH_U. *my*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng